TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ VY** **TỈNH VP**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2019/DS-ST
Ngày 18 tháng 10 năm 2019
"V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ VY, TỈNH VP

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm Nhân dân: - Ông Phạm Xuân Thọ;

- Bà Vũ Thị Kim Dung.

Thư ký Tòa án: Bà Vũ Thị Phương Thao - Thư ký Tòa án Nhân dân thành phố VY.

Ngày 03 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Toà án Nhân dân thành phố VY, tỉnh VP xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 91/2019/TLST-DS ngày 15 tháng 7 năm 2019, về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/QĐXX-ST ngày 20 tháng 9 năm 2019; Quyết định hoãn phiên tòa số: 35/QĐXX-ST ngày 26 tháng 9 năm 2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV (viết tắt là VPB FC); trụ sở: Tầng 2, Tòa nhà Ree Tower, số 9 đường Đoàn Văn Bơ, phường 12, quận 4, thành phố Hồ Chí Minh, do ông Lô Bằng Giang - Chủ tịch Hội đồng thành viên là người đại diện theo pháp luật.

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Phạm Thị Mỹ H - Trưởng nhóm Tố tụng - Phòng Thu hồi nợ pháp lý- Trung tâm Thu hồi nợ- Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV (văn bản ủy quyền số: 80/UQ-VH.18 ngày 13/6/2018).

Người được ủy quyền lại: Chị Lê Thị T, sinh năm 1989, nhân viên Văn phòng Luật sư Vĩnh Phú; địa chỉ: Đường Lương Văn C, phường LB, thành phố VY, tỉnh VP (văn bản ủy quyền số: 280/UQTA-VT.19 ngày 20/6/2019) (có mặt);

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1989; nơi cư trú: Xóm G, xã ĐT, thành phố VY, tỉnh VP (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện đề ngày 20/6/2019 và quá trình tố tụng, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn chị Lê Thị T trình bày: Ngày 02/02/2016, anh Nguyễn Văn T có ký hợp đồng tín dụng với Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV (viết tắt là VPB FC) để vay số tiền 18.757.396đ; mục đích vay là tiêu dùng cá nhân; hình thức vay tín chấp và không có tài sản bảo đảm. Theo thỏa thuận giữa hai bên thì lãi suất tiền vay

là 4,58%/tháng; phương thức trả nợ chậm trong vòng 27 tháng. Tổng số tiền anh Nguyễn Văn T phải thanh toán cả gốc và lãi là 33.052.000đ; cụ thể: Trong 26 tháng đầu mỗi tháng anh T phải trả số tiền 1.226.000đ, tháng cuối cùng trả 1.176.000đ; kỳ thanh toán vào ngày 04 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 04/3/2016. Sau khi ký hợp đồng tín dụng, ông Nguyễn Văn T đã nhận đủ tiền vay. Đến kỳ trả nợ, anh T đã trả được 13 lần với tổng số tiền là 18.390.000đ (trong đó tiền gốc là 7.660.519đ, tiền lãi là 10.729.481đ). Kể từ ngày 20/5/2017, anh T không trả thêm cho VPB FC bất kỳ một khoản tiền nào khác. Nay VPB FC yêu cầu Tòa án buộc anh Nguyễn Văn T phải trả toàn bộ số tiền vay cả gốc và lãi còn nợ theo hợp đồng tín dụng đã ký kết là 14.662.000đ (trong đó nợ gốc là 11.096.877đ, nợ lãi là 3.565.123đ). Ngoài ra, VPB FC không yêu cầu anh T phải trả khoản tiền nào khác.

Bị đơn, Anh Nguyễn Văn T tại phiên tòa vắng mặt nhưng tại bản tự khai anh T trình bày: Anh xác nhận ngày ký hợp đồng vay, số tiền vay, mục đích, hình thức vay, lãi suất, phương thức, kỳ hạn trả nợ và số tiền còn nợ như người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày là đúng. Nay VPB FC kiện đòi số tiền nợ cả gốc lẫn lãi là 14.662.000đ, anh T đề nghị VPB FC tạo điều kiện cho anh chỉ trả số tiền gốc 5.000.000đ, số tiền gốc và tiền lãi còn lại xin VPB FC cho anh T miễn toàn bộ.

Quá trình tố tụng, Tòa án đã công khai, tiếp cận chứng cứ và hòa giải nhưng các bên đương sự không thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án.

Tại biên bản hòa giải ngày 17/9/2019, anh T cam kết sẽ trả cho VPB FC số tiền 5.000.000đ tiền gốc, còn lại xin miễn toàn bộ, nhưng anh T không thực hiện được cam kết trả nợ.

Tại phiên tòa, người đại diện theo ủy quyền của VPB FC vẫn giữ nguyên quan điểm như đã khởi kiện và yêu cầu, không đồng ý với đề nghị của anh T chỉ trả 5.000.000đ tiền gốc và xin miễn toàn bộ tiền gốc, lãi còn lại. Đề nghị Tòa án buộc anh Nguyễn Văn T phải trả cho VPB FC tổng số tiền gốc và lãi tính đến ngày khởi kiện là 14.662.000đ (trong đó nợ gốc là 11.096.877đ, nợ lãi là 3.565.123đ). Đối với tiền lãi phát sinh trên nợ gốc, tính từ ngày VPB FC khởi kiện cho đến ngày xét xử sơ thẩm VPB FC không yêu cầu trả; còn tiền lãi chậm trả sau ngày xét xử sơ thẩm đề nghị Hội đồng xét xử tính theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật: Hai bên ký kết hợp đồng tín dụng với mục đích để tiêu dùng cá nhân nên đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thành phố VY, tỉnh VP theo quy định tại khoản 3 Điều 26 và Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Tòa án đã tiến hành giao quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa hợp lệ cho bị đơn nhưng bị đơn vẫn vắng mặt. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227 và khoản 1 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015 Toà án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo thủ tục chung.

[3] Về áp dụng pháp luật: Giao dịch vay tài sản giữa các bên phát sinh trong lĩnh vực hoạt động tín dụng, thời điểm ký kết và phát sinh quyền và nghĩa vụ là năm 2016 nên pháp luật được áp dụng giải quyết vụ án là Bộ luật Dân sự năm 2015 và Luật các Tổ chức tín dụng năm 2010.

[4] Về nội dung vụ án, xét thấy: Giữa VPB FC với anh Nguyễn Văn T có ký hợp đồng tín dụng số 20160130-129004- 0355 ngày 02/02/2016 về việc VPB FC cho anh Nguyễn Văn T vay số tiền 18.757.396đ để tiêu dùng cá nhân với hình thức tín chấp. Theo hợp đồng tín dụng thì lãi suất tiền vay là 4,58%/tháng, phương thức trả chậm trong vòng 27 tháng, trong 26 tháng đầu mỗi tháng anh T phải trả số tiền 1.226.000đ, tháng cuối cùng trả 1.176.000đ; kỳ thanh toán là vào ngày 04 hàng tháng, bắt đầu từ ngày 04/3/2016. Sau khi ký hợp đồng tín dụng, anh T đã nhận đủ tiền vay nhưng đến kỳ trả nợ thì anh T chỉ trả được 13 lần với tổng số tiền 18.390.000đ (trong đó tiền gốc là 7.660.519đ, tiền lãi là 10.729.481đ), còn lại không trả được tiền gốc và lãi theo thỏa thuận. Quá trình tố tụng, anh T cam kết xin trả số tiền gốc 5.000.000đ, còn lại xin miễn toàn bộ nợ gốc và lãi, tuy nhiên VPB FC không đồng ý và anh T cũng không thực hiện theo cam kết. Như vậy, bên vay là anh Nguyễn Văn T đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ theo hợp đồng và cam kết đã thỏa thuận. Do đó, nguyên đơn là VPB FC khởi kiện yêu cầu buộc bị đơn là anh Nguyễn Văn T phải trả toàn bộ số tiền vay cả gốc và lãi tính từ ngày VPB FC khởi kiện là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Đối với khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc còn lại, tính từ ngày VPB FC khởi kiện (ngày 20/6/2019) cho đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 18/10/2019): Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Đối với khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ gốc còn lại sau ngày xét xử sơ thẩm, tính từ ngày 19/10/2019 cho đến khi thanh toán hết khoản nợ: Tại phiên tòa người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn đề nghị Tòa án áp dụng mức lãi suất theo quy định của Bộ luật Dân sự năm 2015, đề nghị này là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn T phải chịu án phí có giá ngạch đối với nghĩa vụ phải thực hiện là 733.100đ, làm tròn là 733.000đ (14.662.000đ x 5%). VPB FC không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm được trả lại tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Điều 463, Điều 466, Điều 357 và khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 91 Luật các Tổ chức tín dụng; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử:

1. Buộc anh Nguyễn Văn T có nghĩa vụ trả nợ cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV số tiền là 14.662.000đ

(Mười bốn triệu, sáu trăm sáu mươi hai nghìn đồng). Trong đó tiền gốc là 11.096.877đ, tiền lãi là 3.565.123đ.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (ngày 19/10/2019), anh Nguyễn Văn T không trả được số tiền nêu trên cho Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV thì các bên có quyền thỏa thuận lãi suất chậm trả theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật Dân sự. Nếu các bên không thỏa thuận được thì người phải thi hành án phải chịu lãi suất chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn T phải chịu số tiền 733.000đ (Bảy trăm ba mươi ba nghìn đồng). Hoàn trả lại Công ty tài chính trách nhiệm hữu hạn một thành viên Ngân hàng Việt Nam TV số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 315.000đ (Ba trăm mười lăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số: AA/2017/0004544 ngày 15/7/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố VY, tỉnh VP.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự và Luật sửa đổi một số điều của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

***Nơi nhận*:**
- Viện kiểm sát nhân dân TP VY;
- Chi cục THADS thành phố VY;
- Các đương sự trong vụ án;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Văn phòng.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Đường

Các Hội thẩm **Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà**

Phùng Đình Bàn **Dương Văn Hà** **Nguyễn Thị Kim Dung**